

KẾT QUẢ CHỌN TẠO VÀ PHÁT TRIỂN GIỐNG ĐIỀU

TS. Trần Công Khanh và đồng sự

1. Giới thiệu

Điều (*Anacardium occidentale*. L) là cây công nghiệp quan trọng của nước ta. Diện tích điều năm 2012 khoảng 362,9 ngàn ha, diện tích thu hoạch là 306,7 ha với tổng sản lượng 297,5 ngàn tấn (<http://trangvangnongnghiep.com>). Trong tổng số 326 ha điều có đến 84,7% diện tích điều trồng trên đất xấu và 65,58% diện tích trồng giống điều giống cũ – cây giống thực sinh (Hoàng Quốc Tuấn, 2014). Năm 2013, Việt Nam đã xuất khẩu hơn 253 ngàn tấn nhân điều, đạt kim ngạch xuất khẩu 1,57 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay (Vinacas, 2013). Từ năm 2000 đến nay, diện tích điều cả nước tăng 1,82 lần, năng suất điều tăng 1,51 lần và sản lượng điều thô tăng 3,16 lần. Tuy vậy, xét về tiềm năng năng suất của các giống điều hiện có thì mức độ tăng trưởng năng suất nói trên còn quá chậm và thấp, chưa đáp ứng nhu cầu nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu điều của nước ta.

Mặc dù Việt Nam đã trở thành nước xuất khẩu nhân điều đứng thứ nhất trên thế giới nhưng chất lượng hạt điều nước ta vẫn còn kém. Kích thước hạt nhỏ, bình quân 200 hạt/kg do đó tổn công chế biến và nhân thu được có kích thước nhỏ có giá thấp. Tỷ lệ nhân thu hồi thấp, cần 4,0 - 4,2 kg hạt cho 1 kg nhân. Hạt không đồng đều về kích cỡ và hình dạng nên khó áp dụng cơ giới hoá và tự động hoá vào quá trình chế biến hạt điều.

Nhằm đáp ứng trên 50% sản lượng hạt điều nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 124/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển sản xuất ngành nông nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030 và Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10 tháng 06 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững ghi rõ chỉ tiêu diện tích trồng điều đến năm 2020 là 400.000,0 ha. Nhưng cân đối đất theo văn bản 23/CP-KTN của Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp quốc gia và các nghị quyết của Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất các tỉnh (thành phố) đến năm 2020 lại chuyển đất đang trồng điều sang cây trồng khác có hiệu quả cao hơn và sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp, nghĩa là trên thực tế không còn đất mở rộng diện tích điều. Với bối cảnh nêu trên cần nghiên cứu đề xuất các giải pháp gì là phù hợp – hiệu quả, đảm bảo diện tích trồng điều thống nhất với quy hoạch sử dụng đất và tiến hành các biện pháp cải tạo chất lượng vườn điều, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật thâm canh tăng năng suất điều, tăng sức cạnh tranh cho cây điều nhằm đảm bảo phát triển sản xuất điều bền vững.

2. Kết quả nghiên cứu và phát triển cây điều

Từ năm 1999 đến nay, việc nghiên cứu khoa học của cây điều đã được quan tâm nhiều hơn. Viện Khoa Học Kỹ Thuật Nông Nghiệp Miền Nam (IAS) đã chủ trì các đề tài

nghiên cứu điều với hai đơn vị phối hợp chính là Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Duyên Hải Nam Trung Bộ và Viện Khoa Học Kỹ Thuật Nông Lâm Nghiệp Tây Nguyên. Từ những kết quả nghiên cứu về giống và kỹ thuật canh tác điều đã được áp dụng vào sản xuất đã đưa năng suất điều trung bình của cả nước từ 0,64 tấn/ha (năm 2000) lên 1,0 tấn/ha (2013).

2.1 Kết quả chọn tạo giống điều

Công tác điều tra bình tuyển các cây điều đầu dòng được tiến hành vào mùa điều ra hoa và thu hoạch hàng năm tại các vùng trồng điều chủ yếu : Đông Nam Bộ, Duyên Hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên ,theo các tiêu chuẩn được xác định trước.

Kết quả đã điều tra, bình tuyển và lưu giữ được 1.600 cây điều đầu dòng có triển vọng tại các Viện và Trung tâm: Viện Khoa học Kỹ thuật miền Nam: 300 cây, Viện Khoa học kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên: 200 cây và Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Duyên Hải Nam Trung Bộ: 1.000 cây. Đây là nguồn vật liệu di truyền phong phú làm cơ sở cho công tác chọn tạo giống tiếp theo. Bên cạnh đó 15 tổ hợp hạt lai với 4 -15 cá thể cho mỗi tổ hợp lai cũng đã được tuyển chọn và đánh giá Tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển cây điều.

+ Các dòng điều vô tính có triển vọng

Từ kết quả đánh giá tập đoàn đã thu thập được 60 dòng điều vô tính có triển vọng đã được chọn lọc và tiếp tục khảo nghiệm giống tác giả các giống điều có tiềm năng năng suất cao, bao gồm: VNĐ93 ; VNĐ85; VNĐ1, ĐDH 29-7, ĐDH07, ĐDH 149 và ES04 tại Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ. Các dòng vô tính này có ưu điểm là cho trái chùm, dễ đậu, hạt to và có tiềm năng năng suất cao.

+ Các giống điều khu vực hoá

Hiện nay, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển cây điều thuộc Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam đang phát triển 3 giống điều ưu tú có năng suất và chất lượng cao:

Giống điều PN1

Giống điều PN1 có lá non màu tím đỏ, phiến lá lớn hình bầu dục, tán dày và đều, quả non màu tím, khi chín màu vàng, hạt non màu tím, khi chín màu xám trắng, ra hoa hàng năm, tỷ lệ đậu quả đạt 8-12 quả/chùm, năng suất hạt bình quân 2.000-3.000 kg/ha, cá biệt đạt 5 tấn/ha, tỷ lệ nhân 28-30%, kích cỡ hạt từ 145-155 hạt/kg. Giống điều PN1 Phát chồi trung bình, ít phân chồi nách, thích hợp cho phương pháp ghép chồi. Khả năng chống chịu sâu và bệnh: Bọ xít muỗi và bệnh Thán thư trung bình. Giống điều PN1 được công nhận giống tạm thời tại Quyết định số 3492 QĐ/BNN-KHCN, ngày 09/09/1999.

Giống điều AB29

Giống điều AB29 có lá non màu xanh nhạt, phiến lá lớn hình bầu dục, tán dày và đều, quả non màu xanh, khi chín màu vàng, hạt non màu xanh, khi chín màu xám trắng, ra

hoa hàng năm, tỷ lệ đậu quả trung bình từ 10-15 quả/chùm, năng suất hạt bình quân 3.500 - 5000 kg/ha, tỷ lệ nhân 30-32%, kích cỡ hạt 90-120 hạt/kg. Giống điều AB29 có khả năng phát chồi mạnh, thu được nhiều chồi ghép, hệ số nhân giống cao.

Giống điều AB05-08

Giống AB05-08 có đặc điểm: lá non màu xanh, phiến lá lớn hình bầu dục và hơi xoắn, xanh đậm, quả non màu xanh, khi chín màu đỏ, hạt non màu xanh, khi chín màu xám xanh, vỏ mỏng, thân thấp, phát cành mạnh. Tán dày, quả đậu thành chùm (10-15 quả/chùm), năng suất hạt bình quân đạt 3.000 - 4.500 kg/ha, tỷ lệ nhân 29-32%, kích cỡ hạt 90-120 hạt/kg. Giống điều AB05-08 ra hoa rải vụ, năng phát chồi yếu, thu hệ số nhân giống thấp.

2.2 Quy trình kỹ thuật canh tác điều

Bên cạnh các thành tựu về nghiên cứu tuyển chọn giống điều, Viện cũng đã nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật canh tác điều và đã được Bộ Nông nghiệp & PTNT công nhận tiêu chuẩn ngành tại Quyết định số 4097 QĐ/BNN-KHCN, ngày 29/12/2006.

1. Quy trình kỹ thuật cải tạo và thâm canh vườn điều;
2. Quy trình kỹ thuật nhân giống điều bằng phương pháp ghép;
3. Quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cây điều ghép;

Trong đó Quy trình kỹ thuật thâm canh vườn điều và Quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cây điều ghép được kết hợp hài hòa để phát triển mô hình trồng thâm canh điều theo hướng bền vững.

Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển cây Điều đã thành công trong việc xây dựng mô hình thâm canh điều cao sản đạt năng suất cao theo hướng bền vững tại xã nông thôn mới Tân Lập, Đồng Phú, Bình Phước và một số nông hộ tại Trảng Bom, Đồng Nai. Kết quả được ghi nhận năng suất thấp nhất 2 tấn /ha và cao nhất 5 tấn /ha.

3. Đề xuất giải pháp phát triển sản xuất điều bền vững

1. Tổ chức lại sản xuất là yếu tố vô cùng quan trọng, đầu tư khoa học công nghệ là yếu tố mang tính quyết định để ngành điều phát triển bền vững. Nguồn nhân lực khoa học phải được quan tâm hàng đầu, cử người sang Ấn Độ và Australia để đào tạo học vị cao. Mở rộng hợp tác quốc tế cả về chọn giống và chế biến nông sản.
2. Quan tâm đúng mức về chính sách, nhất là mối quan hệ giữa doanh nghiệp và nông dân. Quy hoạch vùng trồng điều thuộc diện quản lý theo lâm nghiệp, vùng quăng canh, vùng thâm canh để có chính sách đầu tư thỏa đáng.

3. Hạn chế tối đa việc trồng điều bằng hạt (thực sinh), phát triển kỹ thuật điều ghép, vận dụng và lồng ghép các chương trình, dự án đối với xã nghèo, vùng đồng bào dân tộc, khu kinh tế quốc phòng nằm trong quy hoạch hoặc dự án điều của tỉnh, huyện; để nông dân được hỗ trợ giá giống điều ghép. Khuyến khích doanh nghiệp trích lợi nhuận hỗ trợ sản xuất điều ghép cho vùng điều nguyên liệu. **Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất và mua bán giống điều ghép để hạn chế tối đa việc mua bán giống điều không rõ nguồn gốc** (đây là vấn đề chính để có vườn điều chất lượng cao).

4. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển cây Điều - Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam phối hợp với Viện KHKT Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung Bộ và Viện KHKT Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên thực hiện nghiên cứu chọn tạo được các giống điều mới, điều tra, bình tuyển và nhập nội các giống điều có năng suất, chất lượng cao, có khả năng thích nghi với sự biến đổi khí hậu.

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn tạo, nhân giống và phòng trừ sâu bệnh hại điều. Nghiên cứu hoàn thiện quy trình kỹ thuật để sớm đưa vào ứng dụng sản xuất điều đại trà.

- Xây dựng cánh đồng mẫu sản xuất điều, các hợp tác xã kiểu mới để sản xuất điều thâm canh (2,5-3,0 tấn/ha) kết hợp chế biến và tiếp thị, tại Đông Nam Bộ; liên kết sản xuất giữa các nông dân để tạo thành các vùng nguyên liệu tập trung có sản lượng và chất lượng cao, tiến tới xây dựng các mô hình **sản xuất điều có chứng nhận** nhằm nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm điều Việt Nam.

- Đào tạo chuyên sâu cho cán bộ Nông nghiệp ở địa phương về kiến thức mới, đào tạo nông dân giỏi cho hợp tác xã và vùng chuyên canh.

- Xây dựng và quản lý vườn điều giống đầu dòng chất lượng cao tại các đơn vị nghiên cứu; tổ chức nhân giống điều ghép đạt chất lượng, cung cấp đủ cho nông hộ và trang trại trồng điều với giá hợp lý.

- Nghiên cứu chuỗi giá trị ngành hàng và giải pháp làm tăng thu nhập cho nông dân trồng điều.

5. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị nghiên cứu cho Trung tâm NC & PT cây điều đủ mạnh để đảm nhận chức năng chính trong nghiên cứu và phát triển cây điều bền vững ở Việt Nam.

4. Kết luận

Có thể phát triển Ngành điều Việt Nam bền vững tại các vùng trồng điều chính trên cơ sở quy hoạch vùng nguyên liệu phù hợp và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật.

Lưu ý:

Điều là cây lâu năm phải mất 1 năm trồng mới, 2 năm tía cành tạo tán (3 năm cho thời kỳ kiến thiết cơ bản) và khai thác được 20 năm, thậm chí đến 50 năm. Để có được

vườn điều đạt năng suất và chất lượng cao thì việc xác định giống điều là vô cùng quan trọng. Hiện nay trong sản xuất có rất nhiều cơ sở sản xuất giống điều kém chất lượng, giống không rõ nguồn gốc gây tác hại nghiêm trọng đến chất lượng vườn điều trong tương lai. Do đó, bà con nông dân khi mua giống điều cần liên hệ các đơn vị đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn giao nhiệm vụ sản xuất và cung ứng giống điều.

Địa chỉ liên hệ

TS. Trần Công Khanh - Trung tâm nghiên cứu và phát triển cây Điều thuộc Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam

Địa chỉ: Xã Phú An, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương;

Điện thoại: 06503. 582 060; 0918 064 926; 0909 987 691; 0918 146 952.

Email: tckhanh64@gmail.com

Tài liệu tham khảo

Bộ Nông nghiệp & PTNT (2013). (<http://trangvangnongnghiep.com>).

Hiệp hội điều Việt Nam. Bản tin điều hàng tháng, *w.w.w Vinacas.com.vn*

Trung tâm thông tin PTNNNT (2012). Báo cáo thường điều năm 2012 và triển vọng năm 2013. Website: www.agro.gov.vn

Đỗ Trung Bình và ctv (2011). Báo cáo nghiệm thu đề tài *Nghiên cứu chọn tạo giống điều và xây dựng các biện pháp kỹ thuật sản xuất tiên tiến thích hợp cho các vùng trồng điều chính giai đoạn 2005 – 2010.*

Phạm Văn Biên và ctv (2000). *Kết quả nghiên cứu điều năm 1999-2000.* Hội nghị Khoa học, Bộ Nông nghiệp và PTNT. TP. Hồ Chí Minh, 2000.

Phạm Văn Biên và ctv (1999). *Sưu tập và tuyển chọn giống điều năng suất cao chất lượng tốt.* Hội nghị Khoa học, Bộ Nông nghiệp và PTNT. TP. Đà Lạt, 1999.

Trần Công Khanh và ctv (2012). *Kết quả xây dựng mô hình thâm canh điều cao sản.* Báo cáo kết quả xây dựng xã nông thôn mới tại xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước năm 2012.

Hoàng Quốc Tuấn (2014). Giải pháp phát triển điều bền vững ở các tỉnh phía Nam, Trong sách: Một số giải pháp phát triển điều bền vững – Bộ Nông nghiệp và PTNT, tháng 4 năm 2014.